

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HNGĐ - ST

Ngày 18 - 9 - 2024

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phê tòa:* Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Vợi

Ông Đậu Xuân Quý

**- Thư ký Phê tòa:** Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia Phê tòa:** Ông Đặng Trường Sơn: Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An mở Phê tòa xét xử công Kh vụ án thụ lý số 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự;

*Nguyên đơn:* Chị Võ Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm 4, xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

*Bị đơn:* Anh Đặng Minh Kh, sinh năm 1987

Nơi cư trú: xóm 4, xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 24/01/2024 và quá trình giải quyết vụ án chị Võ Thị H trình bày: Chị và anh Đặng Minh Kh kết hôn với nhau H toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An vào ngày 06/02/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng mười năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn anh Kh thường xuyên rượu chè, chửi bới, xúc phạm và đánh đập chị. Mặc dù chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Kh vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt

mọi quan hệ với nhau hơn một năm. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đặng Minh Kh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Võ Minh Đ, sinh ngày 30/11/2013 và Đặng Minh Ph, sinh ngày 01/01/2017. Vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Minh Ph vì cháu Ph hiện nhỏ hơn và cần có sự chăm sóc của mẹ, chị xin nhường quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Võ Minh Đ cho anh Đặng Minh Kh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Minh Kh trình bày: Về thời gian và quá trình kết hôn của vợ chồng đúng như chị H đã trình bày. Sau khi vợ chồng kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng mười năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do gia đình chị H thiếu tôn trọng anh. Thỉnh thoảng anh có uống rượu không làm chủ được bản thân nên có nặng lời với chị H nên vợ chồng xảy ra cãi vã. Cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân hơn một năm nay. Nay chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh H toàn đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Võ Minh Đ, sinh ngày 30/11/2013 và Đặng Minh Ph, sinh ngày 01/01/2017. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Võ Minh Đ và nhường quyền nuôi dưỡng chăm sóc con chung Đặng Minh Ph cho chị H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh Đặng Minh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Kh theo đúng quy định. Tuy nhiên, anh Kh do bận công tác không trực tiếp đến Tòa án để làm việc, không tham gia Phê phán kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công Kh chứng cứ và Hòa giải nhưng có bản tự Kh và đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt.

Tại Phê phán tòa ngày 30/8/2024 và ngày 18/9/2024 chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Phê phán tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký Phê phán tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị H

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H được ly hôn anh Đặng Minh Kh

Về con chung: Giao con chung là Đặng Minh Ph, sinh ngày 01/01/2017 cho chị Võ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Đặng Võ Minh Đ, sinh ngày 30/11/2013 cho anh Đặng Minh Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại Phên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Tại Phên tòa mặc dù vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án chị Võ Thị H giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn anh Đặng Minh Kh

Xét thấy: Chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 06/02/2013 tại UBND xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng thiếu sự cảm thông, chia sẻ, không có tiếng nói chung, dẫn đến nhiều bất đồng trong cuộc sống; thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Cuộc sống gia đình ngày càng nặng nề, căng thẳng. Vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi hệ tính đến thời điểm hiện nay đã hơn một năm. Như vậy, vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Uyên có nguyện vọng được ly hôn. Đó đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị H được ly hôn anh Đặng Minh Kh

[3] Về con chung: Vợ chồng có Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Võ Minh Đ, sinh ngày 30/11/2013 và Đặng Minh Ph, sinh ngày 01/01/2017. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Minh Ph cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành và giao con chung Đặng Võ Minh Đ cho anh Đặng Minh Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, để con được học tập và phát triển tốt. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận nguyện vọng của chị Võ Thị H; Giao con chung Đặng Minh Ph cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Đặng Võ Minh Đ cho anh Đặng Minh Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp cũng phù hợp với ý kiến của anh Đặng Minh Kh và ý kiến của cháu Đ và cháu Ph.

[3.1] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do mỗi người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung nên hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại Phên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị H được ly hôn anh Đặng Minh Kh

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Đặng Minh Ph, sinh ngày 01/01/2017 cho chị Đặng Thị H

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Đặng Võ Minh Đ, sinh ngày 30/11/2013 cho anh Đặng Minh Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh có quyền đi lại thăm nom, con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0001645 ngày 27/5/2024. Chị Võ Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị H và anh Đặng Minh Kh vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã Nam Kim;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Đặng Thị Phương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Nguyễn Như Khôi**

**Lê Phúc Lâm**

**Đặng Thị Phương**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND thị trấn Nam Đàn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

**Đặng Thị Phương**